

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo**  
**công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Quảng Nam**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng  
Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện  
nay;*

*Công văn số 2320/BCA-A03, ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Bộ Công an  
về việc hướng dẫn thực hiện quy định về bảo vệ bí mật nhà nước;*

*Theo đề nghị của Công an tỉnh – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Công  
tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Quảng Nam.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Ban Chỉ đạo Công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Quảng Nam với thành phần như sau:

**1. Trưởng Ban:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Phó Trưởng ban Thường trực:** Giám đốc Công an tỉnh.

**3. Phó Trưởng ban:**

- Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

- Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

**4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:**

- Giám đốc Sở Nội vụ.

- Giám Sở Tài chính.

- Giám đốc Sở Tư pháp;

- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;

- Trưởng phòng An ninh Chính trị nội bộ, Công an tỉnh (Ủy viên thường trực);

- Trưởng phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao, Công an tỉnh;

- Trưởng phòng Nội chính – Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng UBND tỉnh.

**5. Thư ký Ban Chỉ đạo:** Đồng chí Phó trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh phụ trách Đội An ninh Dân chính đảng và Bảo vệ bí mật nhà nước.

**6. Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo:**

- Đồng chí Đội trưởng Đội An ninh Dân chính đảng và Bảo vệ bí mật nhà nước, Phòng An ninh Chính trị nội bộ, Công an tỉnh – Tổ trưởng;

- Cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của Văn phòng Tỉnh ủy;

- Cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Cán bộ phụ trách thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ bí mật nhà nước Phòng An ninh Chính trị nội bộ, Công an tỉnh;

- Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ bí mật nhà nước Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao, Công an tỉnh.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo**

- Ban hành văn bản chỉ đạo về tổ chức, triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về công tác bảo vệ BMNN cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra, kiến nghị với các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền những vấn đề liên quan công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Ban Chỉ đạo được chọn cử cán bộ, trưng dụng phương tiện của các tổ chức, cá nhân phục vụ cho công tác khi có nhu cầu; trong quá trình triển khai thực hiện gặp vướng mắc phải kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo, giải quyết.

- Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

**Điều 3. Tổ chức và hoạt động**

- Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo quy định.
- Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chế độ, chính sách đối với thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành.
- Công an tỉnh là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tổng hợp, cập nhật danh sách thành viên cụ thể của Ban Chỉ đạo để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.
- Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo đặt tại Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh.
- Các thành viên Ban Chỉ đạo nếu chuyển công tác khác mà không còn giữ một trong các chức danh hoặc công việc quy định tại Điều 1 Quyết định này thì không còn là thành viên Ban Chỉ đạo. Thủ trưởng các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phân công, báo cáo danh sách các thành viên tham gia về cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt.
- Trưởng ban và các Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để hoạt động.
- Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách Nhà nước đảm bảo; giao cho Công an tỉnh hằng năm lập dự toán, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 12/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Quảng Nam.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo Công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Công an (A03);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các Hội, đoàn thể, tổ chức TC-XH cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCKS, HC-TC.

**CHỦ TỊCH****Lê Trí Thanh**